TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **650**/2026/QĐ-DSST	*Hà Nội, ngày 14 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;
- Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 06/07/2026 vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số **538**/2026/TLST-DS ngày 10/04/2026 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 06/07/2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** **- Ngân hàng TMCP V**
Địa chỉ: Số H L, phường Đ, TP ..
Đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** – Chủ tịch HĐQT
Đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Mạnh C,** Bà **Nguyễn Thị M,** Anh Vũ Khả Hoàng T**,** Ông **Nguyễn Văn N**.
**** Bị đơn:***- Ông **Nguyễn Đức T1,** sinh năm: 1977
Nơi cư trú: P Tòa C, Chung cư E, phường Đ, H.
****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***
- Bà **Lê Thị Phương M1;** sinh năm: 1983
Nơi cư trú: P Tòa C, Chung cư E, phường Đ, H.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Đức T1 có vay vốn của V1 theo các Hợp đồng tín dụng, cụ thể như sau:

****Hợp đồng cho vay LN2501214853562 ký ngày 05/02/2025 và Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ kèm theo***

-Số tiền cho vay: 717.000.000 đồng (Bằng chữ: *Bảy Trăm Mười Bảy Triệu* đồng);

-Thời hạn vay: 96 tháng.

-Mục đích sử dụng vốn: Thanh toán tiền mua chiếc xe ô tô hiệu FORD, TERRITORY TITANIUM X, 1.5L, Động cơ xăng, AT sản xuất mới 100%

-Lãi suất trong hạn:

+ Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân: 8.6%/năm (lãi suất được tính theo năm với một năm là 365 ngày).

Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 23/12/2022

- Số tiền cho vay theo hợp đồng: 90.300.000 đồng

-Thời hạn vay: 48 tháng

- Mục đích: vay tiêu dùng

-Lãi suất trong hạn: Theo quy định của V1

-Lãi suất cho vay quá hạn: bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn

-Lãi suất chậm trả: 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đã không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả, tương ứng thời gian chậm trả

Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 13/08/2024

- Số tiền cho vay theo hợp đồng: 700.000.000 đồng

-Thời hạn vay: 60 tháng

- Mục đích: vay tiêu dùng

-Lãi suất trong hạn: Theo quy định của V1

-Lãi suất cho vay quá hạn: bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn

-Lãi suất chậm trả: 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đã không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả, tương ứng thời gian chậm trả

Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/11/2022

- Số tiền cho vay theo hợp đồng: 100.000.000 đồng

-Thời hạn vay: 48 tháng

- Mục đích: vay tiêu dùng

-Lãi suất trong hạn: Theo quy định của V1

-Lãi suất cho vay quá hạn: bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn

-Lãi suất chậm trả: 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đã không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả, tương ứng thời gian chậm trả

Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 11/11/2021

- Hạn mức đề nghị: 100.000.000 đồng
- Loại thẻ: VISA Super Shopee Platinum Credit
- Mục đích vay: Phục vụ tiêu dùng cá nhân.
- Lãi suất trong hạn: Lãi suất cho vay áp dụng theo biểu lãi suất cho vay do V1 quy định qua từng thời kỳ

Tài sản bảo đảm cho các khoản vay nêu trên là:

01 Xe ô tô nhãn hiệu FORD, TERRITORY TITANIUM X, 1.5L, Động cơ xăng, AT, Biển số đăng ký: 29K-289.08, có số khung: RL05DYD7MSJR04932, số máy: RBG122701 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng CSGT-

Công an Thành phố H cấp ngày 23/01/2025 cho bà Lê Thị Phương M1 theo hợp đồng thế chấp số LN2501214853562 ký ngày 05/02/2025 tại V1.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Ông Nguyễn Đức T1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ kể từ ngày 15/12/2025. V1 đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện về mặt thời gian để thanh toán nợ, tuy nhiên, Ông Nguyễn Đức T1 vẫn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ. Dư nợ các khoản vay, tạm tính đến ngày 02/06/2026 của ông Nguyễn Đức T1 tại V1 là:

+ Nợ gốc:	1,325,319,977	đồng
+ Nợ lãi:	213,298,768	đồng
+ Nợ thẻ	117,225,707	đồng
+ Tổng cộng	**1,655,844,452**	đồng

(Bằng chữ: *Một tỷ sáu trăm năm mươi lăm triệu, tám trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm năm hai đồng*.)

2. Nay các bên thỏa thuận như sau:

- Các bên thống nhất khoản nợ tạm tính đến ngày 02/06/2026:

+ Nợ gốc tín dụng: 1,325,319,977 đồng

+ Nợ lãi tín dụng:213,298,768 đồng

+ Nợ thẻ : 117,225,707 đồng

+ Tổng cộng: **1,655,844,452** đồng

(Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm năm mươi lăm triệu, tám trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm năm hai đồng.)

- Toàn bộ khoản nợ trên ông Nguyễn Đức T1 sẽ thanh toán cho V2 chậm nhất vào ngày 06/08/2026.

- Trường hợp ông T1 không thanh toán khoản nợ trên thì bà M1 và ông T1 cam kết sẽ giao chiếc xe ô tô hiệu FORD, TERITORY TITANIUM X 1.5L động cơ xăng, AT, Biển số đăng ký: 29K – 289.08, có số khung: RL05DYD7MSJR04932, số máy: RBG122701 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng CSGT – Công an Thành phố H cấp ngày 23/01/2025 cho bà Lê Thị Phương M1 để V1 giải quyết theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mại để V1 tất toán khoản nợ.

- Trường hợp giá trị chiếc xe ô tô nói trên không đủ để thanh toán khoản nợ thì ông T1 tiếp tục có trách nhiệm thanh toán nốt số nợ còn lại.

- Lãi suất đối với khoản nợ chưa được thanh toán các bên thống nhất thực hiện theo:

+ Hợp đồng cho vay LN2XXXXX5XXX2 ký ngày 05/02/2025 và Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ;

+ Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 23/12/2022;

+ Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 13/08/2024;

+ Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/11/2022;

+ Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 11/11/2021;

- Ông Nguyễn Đức T1 phải tiếp tục chịu lãi suất theo các hợp đồng đã ký cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

Về án phí: Ông Nguyễn Đức T1 phải chịu **30,837,667** *(Ba mươi triệu tám trăm ba mươi bảy nghìn sáu trăm sáu mươi bảy) đồng* án phí DSST.

+ Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V (V2) số tiền **27.800.000** VNĐ *(Hai mươi bảy triệu tám trăm nghìn)* đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền số XX087XX ngày 09/04/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất nợ quá hạn theo quy định của Ngân hàng N1 tương ứng với khoản tiền chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND khu vực 4 – Hà Nội;*
- *TAND TP. Hà Nội;*
- *THADS TP. Hà Nội*
- *Các đương sự;*
- *Lưu Hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đặng Quỳnh C